

ĐỨC KẾT GIÁ TRỊ TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VÀ VẬN DỤNG TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY

★ PGS, TS BÙI ĐÌNH PHONG

● **Tóm tắt:** *Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị khẳng định nội dung tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vẹn nguyên giá trị, vạch đường đổi mới, soi sáng tương lai. Bài viết đúc kết, khẳng định những giá trị trường tồn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, để tiếp tục học tập và làm theo.*

● **Từ khóa:** *tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, giá trị.*

1. Đúc kết giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh và vận dụng hiện nay

Thứ nhất, giá trị “cốt”, nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng

Cần phải khẳng định thắng lợi của cách mạng Việt Nam là nhờ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước. Tuy nhiên, phải nhận thức khoa học rằng, Hồ Chí Minh đã vận dụng một cách sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin phù hợp với thực tế Việt Nam nên chúng ta đã giành được những thắng lợi to lớn.

Chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là chủ nghĩa cách mạng và khoa học nhất; là vũ khí không gì thay thế được. *Công cuộc đổi mới phải lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh “làm cốt”, làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động.*

Cần phải thấu triệt phương pháp học tập lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là học

tập tinh thần xử trí mọi việc, đối với mọi người và đối với bản thân. Tuân thủ nguyên tắc lý luận liên hệ với thực tế, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là phải biết vận dụng lập trường, quan điểm và phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh để giải quyết những vấn đề cụ thể trong sự nghiệp đổi mới. Lời dạy của Hồ Chí Minh “chủ nghĩa Mác - Lênin là kim chỉ nam chứ không phải là kinh thánh”⁽¹⁾ là định hướng quan trọng trong học tập, nghiên cứu lý luận trong tình hình hiện nay.

Thứ hai, giá trị về mục tiêu và con đường cách mạng

Sợi chỉ đỏ xuyên suốt tư tưởng Hồ Chí Minh là độc lập dân tộc đi tới và gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Theo Hồ Chí Minh, nước mất độc lập thì dân nô lệ, nên phải giành cho kỳ được độc lập dân tộc. Không có độc lập dân tộc sẽ không có gì hết. Đấu tranh giành độc lập dân tộc phải theo

con đường cách mạng vô sản thì mới thành công, tức là độc lập dân tộc đi tới CNXH. Có được độc lập rồi thì phải đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy.

Tuy nhiên, nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc, tự do thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì. Hạnh phúc là hạt ngọc lung linh của CNXH. Tư tưởng Hồ Chí Minh cho thấy, CNXH là thước đo giá trị của độc lập dân tộc. Đây chính là mối quan hệ, sự gắn quyện vào nhau giữa dân tộc và giai cấp theo bản chất và lập trường của giai cấp công nhân.

Cống hiến vĩ đại nhất, cũng là sự vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin sáng tạo nhất của Hồ Chí Minh là giải quyết mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và CNXH. Điều này đã được thực tiễn cách mạng Việt Nam gắn một thế kỷ qua minh chứng hoàn toàn đúng đắn. Trong tình hình hiện nay, phải tiếp tục vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh để giải quyết có hiệu quả mối quan hệ giữa vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp phù hợp với hoàn cảnh đất nước. Phải “phát huy mạnh mẽ sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị, tranh thủ tối đa sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế, kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc”⁽²⁾.

Di sản Hồ Chí Minh cho thấy độc lập dân tộc là mục tiêu trước hết, là cơ sở, tiền đề để đi tới chủ nghĩa xã hội. CNXH là mục tiêu, con đường bảo vệ vững chắc độc lập dân tộc, đưa đất nước phát triển phồn vinh, hạnh phúc. Tinh thần, lập trường, quan điểm Hồ Chí Minh cho thấy không bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của đất nước thì không thể tiến hành sự nghiệp đổi mới thành công. Trong đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền,

thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, phải tích cực xây dựng đất nước theo con đường XHCN, tạo động lực tinh thần và vật chất bảo vệ đất nước. Phải phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực, tiềm năng, gắn kết chặt chẽ hai nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, trong xây dựng có bảo vệ, trong bảo vệ có xây dựng, bảo đảm lợi ích tối cao của quốc gia - dân tộc vì mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc thì mới có điều kiện thực hiện khát vọng Việt Nam, xây dựng đất nước hùng cường, phồn vinh, hạnh phúc, bước tới đài vinh quang, sánh vai với các cường quốc năm châu như mong muốn của Người.

Thứ ba, giá trị về dân và đại đoàn kết toàn dân tộc

Hệ giá trị về dân. Một là, dân rất tốt. Họ anh hùng, dũng cảm, hăng hái, cần cù, khôn khéo, trí tuệ, thông minh, sáng kiến, luôn luôn trung thành với Đảng; *Hai là*, dân là chủ, là gốc, địa vị cao nhất là dân, “tiếng dân chính là truyền lại ý trời”⁽³⁾; *Ba là*, dân chúng nhiều tai mắt, cái gì họ cũng nghe, cũng thấy. Họ so sánh đúng, giải quyết đúng, gọn gàng, hợp lý, công minh. Họ biết nhiều việc mà các cấp lãnh đạo không biết. *Bốn là*, dân chúng chứa đựng một xung lực mạnh mẽ vô cùng tận, cả tài, sức, lực lượng, quyền, trí, lòng dân; *Năm là*, nhân dân được hưởng tất cả lợi ích vật chất và tinh thần; *Sáu là*, dân chúng có trách nhiệm trong cách mạng, kháng chiến, đổi mới, xây dựng đất nước, làm nên những thắng lợi lịch sử; *Bảy là*, dân tổ chức nên Nhà nước; có quyền và khả năng sửa chữa nghị quyết, cán bộ và tổ chức của ta; *Tám là*, hạnh phúc của người dân là thước đo năng lực lãnh đạo - cầm quyền của Đảng, hiệu quả quản lý của Nhà nước, phẩm chất đạo đức của cán bộ.

Trước thềm Đại hội XIII, quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng ta xác định nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới. Họ phải được thụ hưởng thành quả của đổi mới. Sự hài lòng và tín nhiệm của nhân dân là tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng tổ chức bộ máy và chất lượng cán bộ, đảng viên.

Đại đoàn kết toàn dân tộc, giá trị một chữ “đồng”. Theo Hồ Chí Minh, trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân và kẻ thù chỉ sợ dân ta đoàn kết. Đoàn kết của ta không chỉ rộng rãi mà còn lâu dài; là một truyền thống cực kỳ quý báu của dân ta. Nhờ tín tâm, quyết tâm, đồng tâm, đoàn kết muôn người như một mà chúng ta thắng lợi. Thành công của cách mạng tỷ lệ thuận với chuỗi giá trị của đoàn kết: đoàn kết trong Đảng, đoàn kết nhân dân, đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết quốc tế. Càng đoàn kết, đại đoàn kết, càng thành công, đại thành công.

Hiện nay, đại đoàn kết toàn dân tộc phải dựa trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng, được xác định là đường lối chiến lược của sự nghiệp đổi mới, là động lực và nguồn lực to lớn trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Muốn đoàn kết thành sức mạnh thật sự phải lấy mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” làm điểm tương đồng. Phải dựa trên lợi ích chung của quốc gia - dân tộc, khơi dậy tinh thần dân tộc, lòng yêu nước, nhân ái, khoan dung, tôn trọng những điểm khác biệt. Phải giải quyết hài hòa vấn đề lợi ích, bảo đảm ai cũng được hưởng thành quả đổi mới. Xây dựng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh làm chỗ dựa thực hiện quyền làm chủ của nhân dân, tạo đồng thuận xã hội.

Thứ tư, giá trị về Đảng và Nhà nước

Giá trị về sự lãnh đạo của Đảng. Cách mạng trước hết phải có Đảng. Đảng có vững cách mạng mới thành công. Vai trò của Đảng vừa là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng vừa đem lại chất mới, trình độ mới cho sự phát triển, trường tồn của đất nước.

Giá trị về Đảng cầm quyền. Giá trị này tập trung ở việc xử lý mối quan hệ giữa Đảng với dân. Nhân dân trao sứ mệnh cầm quyền cho Đảng. Đảng cầm quyền nhưng dân là gốc, là chủ. Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân. Nhân dân là người làm nên những thắng lợi lịch sử. Toàn bộ hoạt động của Đảng phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Sức mạnh của Đảng là ở sự gắn bó mật thiết với nhân dân. Quan liêu, tham nhũng, xa rời nhân dân sẽ dẫn đến những tổn thất khôn lường đối với vận mệnh của đất nước, của chế độ xã hội chủ nghĩa và của Đảng. Phải phòng và chống những nguy cơ lớn của Đảng cầm quyền: sai lầm về đường lối, bệnh quan liêu và sự thoái hóa, biến chất của cán bộ, đảng viên.

Xử lý mối quan hệ giữa quyền lực và đạo đức. Lý luận và thực tiễn cho thấy quyền lực có xu hướng tha hóa, quyền lực tuyệt đối, tha hóa tuyệt đối. Muốn chống sự tha hóa quyền lực, cán bộ, đảng viên phải tu dưỡng đạo đức và Đảng phải đan cài lồng cơ chế để kiểm soát quyền lực, đặc biệt là cơ chế dân chủ. Phải ghi tạc lời dạy của Hồ Chí Minh: “Cán bộ các cơ quan, các đoàn thể, cấp cao thì quyền to, cấp thấp thì quyền nhỏ. Dù to hay nhỏ, có quyền mà thiếu lương tâm là có dịp đục khoét, có dịp ăn của đút, có dịp “dĩ công vi tư”⁽⁴⁾. Trong *Di chúc* - quốc bảo xây dựng đất nước theo tinh thần đổi mới, Người viết: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải

giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, người đày tớ thật trung thành của nhân dân”⁽⁵⁾. Người chỉ rõ kế hoạch xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn là công việc to lớn, nặng nề và phức tạp, mà cũng rất vẻ vang. “Đây là một cuộc chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi. Để giành lấy thắng lợi trong cuộc chiến đấu khổng lồ này cần phải động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân”⁽⁶⁾.

Giá trị về Nhà nước. Nước ta là nước Dân chủ Cộng hòa. Nhà nước của dân (quyền của dân), Nhà nước do dân (dân tổ chức), Nhà nước vì dân (dân hưởng lợi ích). Chính phủ là công bộc của dân. Nhà nước dân chủ chú trọng pháp quyền và đội ngũ cán bộ, công chức tận tụy, chuyên nghiệp, vừa “hồng” vừa “chuyên”. Xây dựng Nhà nước dân chủ nhân dân kết hợp “đức trị” với “pháp trị” theo tinh thần giáo dục là chính, nhưng pháp luật phải nghiêm, thẳng tay trừng trị những kẻ bất liêm, bất kỳ kẻ ấy ở địa vị nào.

Hiện nay, từ giá trị của Nhà nước Dân chủ Cộng hòa, tập trung xây dựng hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng lãnh đạo. Tinh thần cơ bản là tiến hành đồng bộ cả lập pháp, hành pháp, tư pháp; thực hiện dân chủ, tuân thủ các nguyên tắc pháp quyền; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, kết hợp chặt chẽ “xây” và “chống”.

Thứ năm, giá trị văn hóa và con người

Là nhà văn hóa kiệt xuất Việt Nam mang tầm vóc nhân loại, Hồ Chí Minh để lại hệ giá trị toàn diện về văn hóa, thẩm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học, hướng đến chân - thiện - mỹ. Văn hóa là một mặt trận, nền tảng vững chắc của xã hội, sức mạnh nội sinh, soi đường cho quốc dân đi, lãnh đạo quốc dân để

thực hiện độc lập, tự cường, tự chủ, bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc.

Hồ Chí Minh xây dựng hệ giá trị toàn diện của con người Việt Nam với tư cách vừa là chủ thể vừa khách thể của văn hóa, gồm đức, trí, thể, mỹ, nói ngắn gọn vừa “hồng” vừa “chuyên”. Đó là những con người yêu nước, có trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức pháp luật, dám xả thân vì độc lập - tự do - hạnh phúc, có khát vọng xây dựng nước Việt Nam đàng hoàng, to đẹp, sánh vai với các cường quốc năm châu.

2. Đức kết giá trị đạo đức Hồ Chí Minh và vận dụng hiện nay

Thứ nhất, giá trị về vai trò của đạo đức cách mạng

Giải phóng dân tộc hay đổi mới, phát triển đất nước đều phải thấu triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò, vị trí của đạo đức cách mạng. Theo Người, cách mạng cần đạo đức, con người cần đạo đức, cán bộ, đảng viên lại càng phải có đạo đức. Không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân. Đạo đức có vai trò như gốc của cây, nguồn của sông, sức mạnh của con người gánh nặng đường xa. Trước đây cũng như hiện nay, thiếu một đức thì không thành người. Người đảng viên - tuy đại biểu cho trí tuệ, danh dự, lương tâm của dân tộc - nhưng vẫn trên nền “làm người”; đổ vỡ tư cách làm người, thiếu nhân tính là đổ vỡ tất cả. Cán bộ, đảng viên cũng là người. Song đã hiểu biết, tình nguyện vào Đảng vì dân, vì nước, đã là một người cách mạng thì phải cố gắng phát triển những tính tốt và sửa bỏ những tính xấu. Vì tính xấu của một đảng viên, một cán bộ sẽ có hại đến Đảng, có hại đến nhân dân.

Hơn lúc nào hết, hiện nay phải nhận thức thấu đáo rằng cùng với kinh tế và xã hội, đạo đức là một thước đo, tiêu chí quan trọng của CNXH. Những gì trái với đạo đức cách mạng là trở lực trên con đường xây dựng CNXH, cần phải quét sạch. Đạo

đức cách mạng cũng là liều thuốc để chống bệnh công thân, tự cao tự đại, bệnh “say sưa với vòng nguyệt quế”, “cua cày cang, cá cày vây”; đồng thời nó giúp người cách mạng vượt qua gian khổ, hy sinh. Không những thế, có đạo đức thì có thể học tập để dần dần có tài năng; ngược lại, có tài năng mà không có đạo đức thì tài năng dễ mai một, thậm chí thành công cụ để làm việc bậy, việc ác, việc xấu xa, gây tác hại lớn cho cách mạng.

Thứ hai, giá trị cốt lõi của đạo đức cách mạng

Phẩm chất đạo đức trong tư tưởng Hồ Chí Minh có mối quan hệ mật thiết, trở thành chuẩn mực, mang giá trị trường tồn. Tuy nhiên, cần phải xác định giá trị đạo đức cốt lõi. Theo Hồ Chí Minh, nhận thức và rèn luyện đạo đức cách mạng, trước hết người cán bộ, đảng viên phải có lòng vì Đảng, vì Tổ quốc, vì đồng bào, từ đó sẽ tiến đến chí công vô tư. Có chí công vô tư thì lòng dạ mới trong trẻo, đầu óc mới sáng suốt để làm những việc ích nước, lợi dân như cần, kiệm, liêm, chính, nhân, nghĩa, trí, dũng. Như vậy, *giá trị cốt lõi của đạo đức cách mạng là chí công vô tư*, tức là nêu cao chủ nghĩa tập thể, đặt lợi ích của Tổ quốc và nhân dân lên trên hết, trước hết, suốt đời làm người đầy tớ thật trung thành của nhân dân, trừ bỏ chủ nghĩa cá nhân.

Thứ ba, giá trị thực hành đạo đức.

Quan trọng nhất trong thực hành đạo đức cách mạng là nêu gương, nói đi đôi với làm, nói là làm, nói ít làm nhiều, đem lại hiệu quả thiết thực. Mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là người lãnh đạo, đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cán bộ cấp chiến lược phải là những tấm gương sáng, đi trước, nói được làm được, khắc vào tim chứ không phải viết lên trán chữ “cộng sản”. Bởi vì, một tấm gương sống có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền. Quân chúng chỉ quý trọng những người có tư cách đạo đức, lời nói thống nhất với hành động vì dân, vì nước.

3. Đức kết giá trị phong cách Hồ Chí Minh và vận dụng hiện nay

Thứ nhất, giá trị về tư duy.

Trong phong cách, hàng đầu và xuyên suốt là phong cách tư duy. Giá trị lớn nhất, đặc sắc nhất là xuất phát từ thực tế, tư duy phải có tinh thần độc lập, tự chủ, sáng tạo, luôn luôn đổi mới, mở rộng tư duy trên cơ sở nghiên cứu mọi tư tưởng, học thuyết đã có và hướng tầm nhìn ra thế giới. Phải thấm nhuần lời dạy của Hồ Chí Minh: “Đối với bất cứ vấn đề gì đều phải đặt câu hỏi “vì sao?”, đều phải suy nghĩ kỹ càng xem nó có hợp với thực tế không, có thật là đúng lý không, tuyệt đối không nên nhắm mắt tuân theo sách vở một cách xuôi chiều. Phải suy nghĩ chín chắn”⁽⁷⁾.

Phải nhận thức “xã hội bây giờ ngày một phát triển. Nếu cứ giữ lấy cái kẹp giấy cũ không thay đổi là không đi đến đâu cả”⁽⁸⁾. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Phải biết rằng tình hình khách quan thay đổi hàng giờ hàng phút, một chủ trương của ta hôm nay đúng đắn, hôm sau đã không hợp thời nữa, nếu ta không tỉnh táo kiểm điểm những tư tưởng hành vi của ta để bỏ đi những cái quá thời, sai hỏng, nhất định ta sẽ không theo kịp tình thế, ta sẽ bị bỏ rơi, bị các bạn tỉnh táo nhanh nhẹn hơn vượt đi trước”⁽⁹⁾.

Thứ hai, giá trị phong cách làm việc quân chúng, dân chủ, khoa học.

Về giá trị phong cách làm việc quân chúng. Hiện nay, mỗi cán bộ, đảng viên cần phải hiểu thấu, hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình là phụng sự nhân dân, tức là làm đầy tớ cho dân. Nói cách khác, phải thực hành nguyên tắc: “Theo đúng đường lối nhân dân” với 6 điều: đặt lợi ích của nhân dân lên trên hết; liên hệ chặt chẽ với nhân dân; việc gì cũng bàn với nhân dân, giải thích cho nhân dân hiểu rõ; có khuyết điểm thì thật thà tự phê bình trước nhân dân, và hoan

nghe nhân dân phê bình mình; sẵn sàng học hỏi nhân dân; tự mình làm gương mẫu cần kiệm liêm chính để nhân dân noi theo.

Gắn với phong cách làm việc quần chúng, nổi lên giá trị *phát huy quyền làm chủ của nhân dân*, nghĩa là *thực hành dân chủ đối với quần chúng*. Hạt nhân của giá trị thực hành dân chủ với quần chúng là bàn luận dân chủ, làm cho người dân dám nói, dám làm, có quyền làm, có quyền nói, dám phê bình cán bộ, đảng viên, chính quyền và Đảng. Dân chủ là dựa vào lực lượng của quần chúng, đi đúng đường lối quần chúng.

Phát huy quyền làm chủ của nhân dân là một khía cạnh của dân vận khéo. Để làm được điều đó, phải nắm vững và hành động theo quy luật dân vận: óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm.

Về giá trị phong cách làm việc dân chủ. Cần thực hành tốt phong cách lãnh đạo dân chủ. Lãnh đạo dân chủ là phát huy dân chủ trong nội bộ Đảng; là giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ; là thực hành tự phê bình và phê bình; là bàn luận dân chủ. Hồ Chí Minh khuyến khích cán bộ “có ý kiến gì trái với Bác thì cứ cãi, nhất trí rồi về làm mới tốt được”⁽⁹⁾.

Dám cãi, dám phê bình Đảng, Chính phủ và cán bộ cấp trên, “khiến cán bộ *cả gan nói, cả gan đề ra ý kiến*”⁽¹⁰⁾ là những giá trị dân chủ lớn cần được khai thác, phát huy, vận dụng sáng tạo trong tình hình hiện nay. Chỉ có như vậy mới tạo ra sự đột phá, tiếp cận gần với chân lý, tạo sức mạnh, động lực trong chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí.

Giá trị khoa học trong phong cách làm việc. Làm việc khoa học là phải cụ thể, đi sâu, đi sát, điều tra, nghiên cứu, nắm người, nắm việc, hiểu thấu từ gần đến xa, từ hẹp đến rộng, từ chi tiết nhỏ đến những vấn đề lớn của đất nước và thế giới. Làm việc phải có chương trình, kế hoạch,

nhưng phải phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện, tình hình thực tế, năng lực cán bộ; kế hoạch phải gắn với biện pháp và quyết tâm. Phải kịp thời, thiết thực, toàn diện nhưng có trọng điểm, điển hình, cụ thể. Phải xuất phát từ gốc, coi trọng ý kiến và so sánh kinh nghiệm của dân chúng, có quần chúng giúp sức, chống quan liêu. Đó là cách lãnh đạo đúng.

Công tác cán bộ cũng phải chứa đựng giá trị khoa học. Xem xét, đánh giá, sử dụng cán bộ phải tỉnh táo, khách quan, tinh tường, dựa vào quần chúng. “Phải sáng suốt, mới khỏi bị bọn vu vơ bao vây, mà cách xa cán bộ tốt”⁽¹¹⁾.

Làm việc khoa học là phải kiểm tra, vì lãnh đạo mà không kiểm tra, coi như không lãnh đạo. Cuối cùng là rút kinh nghiệm, tìm ra bài học thành công và chưa thành công hoặc thất bại cho giai đoạn tiếp theo.

Những nội dung trên là đúc kết bước đầu những giá trị lớn, trường tồn trong tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để làm căn cứ khoa học, định hướng nội dung triển khai việc tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh □

(1) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.7, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.120.

(2) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.147.

(3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.1, Sđd, tr.97.

(4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.6, Sđd, tr.127.

(5), (6), (9) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.15, Sđd, tr.611-612, 617, 661.

(7) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.11, Sđd, tr.98-99.

(8) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.8, Sđd, tr.55.

(10), (11) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.5, Sđd, tr.319, 319.